TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HIỆP** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 31/2024/DS-ST
Ngày 08 - 8 - 2024
V/v "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng".*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Danh Vũ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phạm Thị Lệ Hoa**

2. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Ni, thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2024 về việc *" Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2024 ngày 24 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông Nghiệp & Phát Triển Nông Thôn Việt Nam

Trụ sở chính: Số 18, Trần Hữu Dực, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Hội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Minh T chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông Nghiệp & Phát Triển Nông Thôn Việt Nam, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ: khu B, thị trấn H, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Theo văn bản ủy quyền số: 38/NHNoTH-KH-2024 ngày 10/7/2024.

Đại diện tham gia tố tụng ông Lê Trung H, sinh năm: 1976, chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh Argibank chi nhánh huyện Tân Hiệp - tỉnh Kiên Giang II .

Bị đơn : Ông Đoàn Thái H, sinh năm: 1988 (Vắng mặt lần 2)
Bà Phạm Minh H, sinh năm: 1991 (Vắng mặt lần 2)
Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án Ngân hàng Nông Nghiệp & Phát Triển Nông Thôn Việt Nam đại diện theo ủy quyền ông Lê Trung H trình bày:

Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam – chi nhánh huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang II đã ký kết 01 hợp đồng tín dụng với ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H, cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số 7707-LVA-202300241 ký kết ngày 08/02/2023

Số tiền vay 700.000.000đ *(Bảy trăm triệu đồng)*

Số tiền giải ngân 700.000.000đ *(Bảy trăm triệu đồng)*

Lãi suất tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng là 13%/năm.

Kỳ hạn trả gốc và lãi ngày 06/02/2024

Đối tượng vay sửa chữa nhà ở.

Tài sản thế chấp: Gồm 02 quyền sử dụng đất cụ thể như sau:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: CK 527802, tại thửa số 1048, tờ bản đồ số 3 diện tích 12.391,1m^2 mục đích sử dụng đất: Đất chuyên trồng lúa nước thời hạn sử dụng đến tháng 8/2026 đất toạ lạc ấp Tân Phát B, xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang do sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Kiên Giang cấp ngày 29/11/2017 do ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H đứng tên chủ sở hữu.

Và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: CK 527801, tại thửa số 1047, tờ bản đồ số 3 diện tích 1.652,2m^2 mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn 200m^2, đất trồng cây lâu năm 1.45,2m^2 thời hạn sử dụng đến tháng 8/2050 đất toạ lạc ấp Tân Phát B, xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang do sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Kiên Giang cấp ngày 29/11/2017 do ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H đứng tên chủ sở hữu.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên được đăng ký theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 7707-LCL-202300092 ngày 08/02/2023 và được chứng thực tại Uỷ ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang ngày 09/02/2023 số chứng thực 17, quyển số: 01/2023SCT/HĐ,GD giữa Ngân hàng và ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H và Đăng ký giao dịch bảo đảm tại chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Hiệp ngày 09/02/2023.

Tính đến ngày 08/8/2024 ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 803.867.296đ *(Tám trăm lẻ ba triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng).* Trong đó số tiền gốc là: 700.000.000đ, lãi trong hạn là 42.000.000đ và lãi quá hạn là 56.816.667đ, số tiền phí chậm trả lãi là 5.050.630đ.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H vi phạm nghĩa vụ đóng lãi và trả nợ gốc, Ngân hàng có đến nhắc nhở nhiều lần nhưng ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H cố tình tránh né không hợp tác.

Nay, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Toà án Nhân Dân huyện Tân Hiệp giải quyết buộc ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H phải thanh toán đầy đủ gốc, lãi và lãi phát sinh cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam theo quy định của pháp luật, số tiền gốc, lãi là 803.867.296đ *(Tám trăm lẻ ba triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng)* lãi tạm tính đến ngày 08/8/2024 và tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H không trả hoặc trả không dứt nợ trong thời gian thỏa thuận hoặc khi bản án có hiệu lực thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành tống đạt, hợp lệ giấy triệu tập cho ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H tham gia phiên họp kiểm tra việc, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H không có mặt và không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H trả tổng số tiền là 803.867.296đ *(Tám trăm lẻ ba triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng)* tiền lãi tính đến ngày 08/8/2024 và tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ. Đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Bị đơn ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H có nơi cư trú tại: ấp Tân B, xã T, huyện H, tỉnh Kiên Giang vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H.

[4] Về nội dụng: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Hội đồng xét xử xét thấy trước đây ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H có đến Ngân Hàng Nông

Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang II ký hợp đồng vay vốn cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số 7707-LVA-202300241 ký kết ngày 08/02/2023

Số tiền vay 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng)

Số tiền giải ngân 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng)

Lãi suất tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng là 13%/năm

Kỳ hạn trả gốc và lãi ngày 06/02/2024

Đối tượng vay sửa chữa nhà ở

[5] Xét giao dịch giữa Ngân hàng và ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H được xác lập trên cở sở tự nguyện, các bên đương sự đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hợp đồng được lập thành văn bản có chữ ký, xác nhận của các bên, không bị lừa dối, hay cưỡng ép, không trái đạo đức xã hội nên giao dịch dân sự trên là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Xét thấy mức lãi suất trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm xác lập là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 của Thông tư số 39/2016 Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nhà nước đối với khách hàng vay và điểm b khoản 2 Điều 8 của Nghị quyết số 01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm số tiền lãi theo yêu cầu nêu trên, Ngân hàng đã áp dụng tính tiền lãi đúng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trong quá trình vay ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H đã nhận đủ số tiền vay nhưng từ ngày vay cho đến nay ông H, bà H không đóng lãi và trả nợ gốc, việc ông H, bà H không đóng lãi và trả nợ gốc cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam yêu cầu ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H trả số tiền gốc, tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ phù hợp với quy định.

[7] Xét hợp đồng thế chấp tài sản và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 7707-LCL-202300092 ngày 08/02/2023 và văn bản thỏa thuận đồng ý thế chấp là tài sản gắn liền với đất để thế chấp vay vốn tại Ngân hàng Agribank được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H được chứng thực tại Uỷ ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang ngày 09/02/2023 số chứng thực 17 quyển số: 01/2023SCT/HĐ,GD giữa Ngân hàng và ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H và Đăng ký giao dịch bảo đảm tại chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Hiệp ngày 09/02/2023.

[8] Xét về hình thức và nội dụng hợp đồng thế chấp và văn bản thỏa thuận, trình tự và thẩm quyền đăng ký thế chấp của hợp đồng nêu trên là phù hợp theo quy định tại các Điều 317,318,319,323,325 Bộ luật dân sự năm 2015. Có đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định tại Điều 22, 26, 49 Nghị định 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực

hiện nghĩa vụ, nên hợp đồng thế chấp có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành. Trong hợp đồng có giao kết về quyền và nghĩa vụ của các bên, điều kiện, thời hạn và phương thức xử lý tài sản thế chấp khi nghĩa vụ đến hạn mà người vay nợ không thực hiện. Do đó, Ngân hàng yêu cầu nếu ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H không tự nguyện trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp thu hồi nợ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[9] Đối với bị đơn ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H kể từ ngày thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành giao nhận thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, Thông báo phiên họp việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông H, bà H không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không có văn bản trả lời cho Tòa án, không đưa ra chứng cứ và cũng không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan và không có ý kiến trình bày. Nên căn cứ theo khoản 2, khoản 4, Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án theo chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Từ những cơ sở trên xét thấy, yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam yêu cầu ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H trả tổng số tiền 803.867.296đ *(Tám trăm lẽ ba triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng)* tiền lãi tạm tính đến ngày 08/8/2024 và tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết cho Ngân hàng là có cơ sở chấp nhận.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Giá trị tài sản tranh chấp là: 803.867.296đ *(Tám trăm lẻ ba triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng).*

Án phí tính như sau: 803.867.296đ *(* án phí là 36.000.000đ (3.867.296đ x 3%) = 36.116.018đ (*Ba mươi sáu triệu một trăm mười sáu nghìn không trăm mười tám đồng*).

- Yêu cầu của Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu tiền án phí. Trả lại cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 17.046.000đ (*Mười bảy triệu không trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) đã nộp theo lai thu số 0008311 ngày 27/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- Buộc ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H phải nộp số tiền án phí là 36.116.018đ (*Ba mươi sáu triệu một trăm mười sáu nghìn không trăm mười tám đồng*).

[11] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, , Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 317,318,319,323,325 Bộ luật dân sự 2015. Điều 99, 100 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024; Điều 22, 26, 49 Nghị định 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

Điểm b khoản 4 Điều 13 của Thông tư số 39/2016 Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước đối với khách hàng vay. Và điểm b khoản 2 Điều 8 của Nghị quyết số 01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam.

2. Buộc ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H trả cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam tổng số tiền là 803.867.296đ *(Tám trăm lẻ ba triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng).* Trong đó số tiền gốc là: 700.000.000đ, lãi trong hạn là 42.000.000đ và lãi quá hạn là 56.816.667đ, số tiền phí chậm trả lãi là 5.050.630đ tiền lãi tạm tính đến ngày 08/8/2024.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Kể từ ngày ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại cho ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H 02 (Hai) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất chụ thể như sau:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: CK 527802, tại thửa số 1048, tờ bản đồ số 3 diện tích 12.391,1m^2 mục

đích sử dụng đất: Đất chuyên trồng lúa nước thời hạn sử dụng đến tháng 8/2026 đất toạ lạc ấp Tân Phát B, xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang do sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Kiên Giang cấp ngày 29/11/2017 do ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H đứng tên chủ sở hữu.

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: CK 527801, tại thửa số 1047, tờ bản đồ số 3 diện tích 1.652,2m^2 mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn 200m^2, đất trồng cây lâu năm 1.45,2m^2 thời hạn sử dụng đến tháng 8/2050 đất toạ lạc ấp Tân Phát B, xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang do sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Kiên Giang cấp ngày 29/11/2017 do ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H đứng tên chủ sở hữu.

4. Trong trường hợp ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H không thanh toán nợ cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 7707-LCL-202300092 ngày 08/02/2023 và văn bản thỏa thuận đồng ý thế chấp là tài sản gắn liền với đất để thế chấp vay vốn tại Ngân hàng Agribank được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H đã được chứng thực tại Uỷ ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang ngày 09/02/2023 số chứng thực 17, quyển số: 01/2023SCT/HĐ,GD giữa Ngân hàng và ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H và Đăng ký giao dịch bảo đảm tại chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Hiệp ngày 09/02/2023 để thu hồi nợ.

5. Về Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Trả lại cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 17.046.000đ (*Mười bảy triệu không trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) đã nộp theo lai thu số 0008311 ngày 27/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- Buộc ông Đoàn Thái H, bà Phạm Minh H phải nộp số tiên án phí 36.116.018đ (*Ba mươi sáu triệu một trăm mười sáu nghìn không trăm mười tám đồng*).

Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đoàn Thái Hiệp, bà Phạm Minh Hằng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Tân Hiệp;
- THA dân sự huyện Tân Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Danh Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ - THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- THA dân sự huyện Tân Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Danh Vũ